

Bản án số: 273/2021/HSST
Ngày: 26/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 298/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1992; HKTT: Khu A, xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Kim B; Con bà: Nguyễn Thị M; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có một con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự.

- Ngày 08/3/2020, Công an huyện Đoan Hùng, Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp T sản (Đã hết thời hiệu).

- Ngày 20/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng, Phú Thọ khởi tố bị can về tội Trộm cắp T sản và ra Quyết định truy nã bị can số 01 ngày 20/01/2021.

Danh chỉ bản số 366 lập ngày 09/7/2021 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 03/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Cao Văn S - Sinh năm: 1993, Địa chỉ: Xã Q, huyện S, Thạch Thành, Thanh Hóa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 02/7/2021, Nguyễn Hữu T đi lang thang ở khu vực phố Bùi Thị Xuân, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xem ai có xe máy sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến trước số 148B phố Bùi Thị Xuân, T phát hiện 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng - đen - bạc BKS: 36E1 - 366.59 đang dựng trên vỉa hè, không có ai trông giữ, không khóa cổ, trên xe có treo một chiếc mũ bảo hiểm màu đen nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. T tiến lại gần chiếc xe máy, ngồi lên yên xe rồi dùng tay phải lấy vạm phá khóa đã chuẩn bị từ trước trong túi quần phải phía trước đang mặc cắm vào ổ khóa của xe và dùng tay phải vặn mạnh vạm phá khóa theo chiều kim đồng hồ để phá khóa xe máy. Sau đó, T nhấn nút đề để nổ máy rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực trước cổng Trường Đại học quốc gia Hà Nội - Số 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, T bị tổ công tác Y13 - KH141 - CATP.Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, T không xuất trình được giấy phép lái xe và giấy tờ chứng minh nguồn gốc của chiếc xe trên. Ngoài ra, Tổ công tác còn phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có một bộ vạm phá khóa. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và bàn giao T cùng tang vật cho Công an phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của T: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen- bạc, BKS: 36E1-3665; 01, 01 (một) mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen, 01 (một) tay công và 01 (một) đầu vạm nhọn bằng kim loại đều đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT - Công an Quận Cầu Giấy đã ra Yêu cầu định giá đối với T sản bị trộm cắp. Tại Kết luận định giá T sản số 302/TCKH-BBĐGHĐ ngày 03/7/2021 của Hội đồng định giá T sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận:

01 (một) xe máy Honda Wave, màu trắng đen bạc, BKS: 36E1-36659, SK: 09047Y402824, SM: HC09E5502102 (đã qua sử dụng từ 11/2007) giá trị 6.150.000 đồng.

01 (một) mũ bảo hiểm lưỡi trai bằng nhựa, màu đen đã qua sử dụng giá trị 6.000 đồng.

Tổng giá trị T sản là: 6.156.000 đồng (Sáu triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng chẵn).

Ngày 03/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng, Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, BKS: 36E1-36659, SK: 09047Y402824, SM: HC09E5502102 và 01 (một) mũ bảo hiểm lưỡi trai bằng nhựa, màu đen: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Cao Văn S (SN: 1993, Địa chỉ: Xã Q, huyện S, Thạch Thành, Thanh Hóa). Ngày 29/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trao trả chiếc xe máy và chiếc mũ bảo hiểm trên cho anh S. Sau khi nhận được T sản, anh S không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 (một) tay công và 01 (một) đầu vạm nhọn bằng kim loại: Quá trình điều tra xác định là công cụ Nguyễn Hữu T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng để bảo đảm việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 277/CT/VKS-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội Trộm cắp T sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Hữu T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T với mức án tù từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại anh Cao Văn S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tay công bằng kim loại và 01 đầu văm nhọn bằng kim loại.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/7/2021, tại khu vực trước số 148B phố Bùi Thị Xuân, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Nguyễn Hữu T đã dùng văm phá khóa trộm cắp 01 (một) xe máy Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, BKS: 36E1-36659, SK: 09047Y402824, SM: HC09E5502102 và 01 (một) mũ bảo hiểm lưới trai bằng nhựa, màu đen của anh Cao Văn S, với tổng giá trị tài sản là 6.156.000 đồng (Sáu triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng chẵn). Anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;”

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng trong nội bộ dân cư. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Việc truy tố và xét xử bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân bị cáo:

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Hữu T có 01 tiền sự mặc dù đã hết thời hiệu và ngày 20/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng, Phú Thọ khởi tố Nguyễn Hữu T về tội Trộm cắp tài sản và ra Quyết định truy nã số 01 ngày 20/01/2021 (hiện chưa xét xử). Cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhưng không tu dưỡng mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Cao Văn S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tay công bằng kim loại và 01 đầu vạm nhọn bằng kim loại vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T: 14 (Mười bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 03 tháng 7 năm 2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Cao Văn S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tay công bằng kim loại và 01 đầu vạm nhọn bằng kim loại.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2021 (**TV: 02/22**) giữa Công an quận Hai Bà Trưng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND xã L, H.Đoan Hùng, T,Phú Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tú